

Số: 514/QĐ-THPTPH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 10 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận mức xếp loại chất lượng và ngày giờ công đối với cán bộ, viên chức, người lao động trường THPT Phước Hòa để thực hiện chi thu nhập tăng thêm Quý III năm 2026 theo Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND.**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG PHƯỚC HÒA**

*Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về xếp loại và chi thu nhập tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc và người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Công văn số 10860/SGDDT-TCCB ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố;*

*Thông báo số 10620/TB-SGDDT ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng quý III năm 2026 đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở (Bà Phạm Thị Thanh Thúy – Hiệu trưởng đơn vị được đánh giá đạt 95.16 điểm, xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ);*

*Quyết định số 510/QĐ-THPTPH ngày 10 tháng 10 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường THPT Phước Hòa về kết quả đánh giá xếp loại và sử dụng kết quả đánh giá xếp loại đối với viên chức, người lao động quý III năm 2026;*

*Căn cứ quyết định số 179/QĐ-THPTPH ngày 27/11/2025 của trường THPT Phước Hòa Ban hành Quy chế thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm tại Trường THPT Phước Hòa;*

*Căn cứ biên bản cuộc họp số 513/BB-THPTPH ngày 12/10/2026 về quy đổi mức xếp loại chất lượng để thực hiện chi thu nhập tăng thêm Quý III năm 2026 theo Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay công nhận kết quả mức xếp loại chất lượng và ngày giờ công đối với cán bộ, viên chức, người lao động trường THPT Phước Hòa để thực hiện chi thu nhập tăng thêm Quý III năm 2026 theo Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND đối với 43 giáo viên, nhân viên của Trường THPT Phước Hòa. (kèm theo danh sách)

**Điều 2.** Mức thưởng theo qui định tại Nghị quyết số 78/2026/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố và Quyết định số 179/QĐ-THPTPH ngày 27/11/2025 về bàn hành quy chế thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm.

**Điều 3.** Tổ trưởng tổ văn phòng, bộ phận kế toán; các bộ phận có liên quan và các cá nhân có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cán bộ, GV, NV;
- Công khai;
- Lưu: TV, HsTTNQ.3.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Thanh Thúy**



**TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC,  
TỔNG HỢP SỐ NGÀY LÀM VIỆC THỰC TẾ**

**Kỳ đánh giá: Quý 3 năm 2026**

*(Kèm theo quyết định số:514/QĐ-THPTPH ngày 13 tháng 10 năm 2026 của trường THPT Phước Hòa)*

| STT | Họ và tên               | Tổ             | Chức vụ         | Điểm đánh giá | Xếp loại                     | Mức quy đổi QĐ 78 | Tỷ lệ hưởng TNTT | Ngày công thực tế | Ghi chú                   |
|-----|-------------------------|----------------|-----------------|---------------|------------------------------|-------------------|------------------|-------------------|---------------------------|
| 1   | Phạm Thị Thanh Thúy     | Lý-Hóa-Sinh    | Hiệu trưởng     | 95.16         | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1             | 100%             | 66                | Sở GD&ĐT ĐGXL (TB 10620 ) |
| 2   | Nguyễn Hoàng Tuyền      | Sử-Địa-GDKTPL  | Phó Hiệu trưởng | 90.74         | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1             | 100%             | 66                |                           |
| 3   | Nguyễn Minh Chương      | Toán-Công nghệ | Giáo viên       | 100           | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1             | 100%             | 45.5              |                           |
| 4   | Phan Thị Ngọc Diệu      | Toán-Công nghệ | TPCM            | 100           | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1             | 100%             | 44.5              |                           |
| 5   | Trần Văn Tiền           | Toán-Công nghệ | Giáo viên       | 99.635        | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1             | 100%             | 42                |                           |
| 6   | Lê Ngọc Đan             | Toán-Công nghệ | Giáo viên       | 100           | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Mức 1             | 100%             | 43                |                           |
| 7   | Trương Thị Mai Phương   | Toán-Công nghệ | Giáo viên       | 98.58         | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1             | 100%             | 13                |                           |
| 8   | Nguyễn Vương Xuân Chính | Toán-Công nghệ | Giáo viên       | 98.969        | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1             | 100%             | 40.5              |                           |
| 9   | Nguyễn Thị Trông        | Toán-Công nghệ | TTCM            | 100           | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1             | 100%             | 40                |                           |

|    |                      |                |           |       |                              |       |      |      |  |
|----|----------------------|----------------|-----------|-------|------------------------------|-------|------|------|--|
| 10 | Nguyễn Văn Hòa       | Tin-Anh-GDTCQP | TTCM      | 100   | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Mức 1 | 100% | 58   |  |
| 11 | Châu Văn Thành       | Tin-Anh-GDTCQ  | Giáo viên | 97.81 | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 46   |  |
| 12 | Vũ Thị Thùy Linh     | Tin-Anh-GDTCQ  | Giáo viên | 96.33 | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 41.5 |  |
| 13 | Nguyễn Thanh Bảo     | Tin-Anh-GDTCQ  | Giáo viên | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 66   |  |
| 14 | Phạm Văn Long        | Tin-Anh-GDTCQ  | TLTN      | 100   | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Mức 1 | 100% | 58.5 |  |
| 15 | Lê Thanh Lâm         | Tin-Anh-GDTCQ  | TPCM      | 100   | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Mức 1 | 100% | 54   |  |
| 16 | Hà Thái Cường        | Tin-Anh-GDTCQ  | Giáo viên | 95.89 | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 38.5 |  |
| 17 | Lê Thị Kim Chi       | Tin-Anh-GDTCQ  | Giáo viên | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 41   |  |
| 18 | Dương Thị Bích Kiều  | Tin-Anh-GDTCQ  | Giáo viên | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 40   |  |
| 19 | Huỳnh Thị Kim Nguyên | Tin-Anh-GDTCQ  | Giáo viên | 96.07 | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 37.5 |  |
| 20 | Cao Thị Hằng Nga     | Lý- Hóa-Sinh   | TTCM      | 100   | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Mức 1 | 100% | 52   |  |
| 21 | Nguyễn Thị Ngọc Lan  | Lý- Hóa-Sinh   | TPCM      | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 57   |  |

|    |                       |                 |           |       |                              |       |      |      |  |
|----|-----------------------|-----------------|-----------|-------|------------------------------|-------|------|------|--|
| 22 | Trần Thị Thanh Lộc    | Lý- Hóa- Sinh   | Giáo viên | 98.93 | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 43.5 |  |
| 23 | Nguyễn Cảnh Trí       | Lý- Hóa- Sinh   | Giáo viên | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 39.5 |  |
| 24 | Trần Duy Ngân         | Lý- Hóa- Sinh   | Giáo viên | 98.98 | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 45.5 |  |
| 25 | Nguyễn Hùng Lẹ        | Lý- Hóa- Sinh   | Giáo viên | 99.76 | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 42.5 |  |
| 26 | Nguyễn Hữu Quang Tiến | Lý- Hóa- Sinh   | Giáo viên | 87.27 | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 2 | 90%  | 40.5 |  |
| 27 | Phạm Thị Thanh Thủy   | Ngữ văn         | TTCM      | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 51   |  |
| 28 | Hoàng Thị Bích Hồng   | Ngữ văn         | Giáo viên | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 42   |  |
| 29 | Bùi Ngọc Luyến        | Ngữ văn         | Giáo viên | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 47   |  |
| 30 | Bồ Thị Thoại Vi       | Ngữ văn         | Giáo viên | 100   | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Mức 1 | 100% | 59   |  |
| 31 | Tô Thị Trúc Anh       | Ngữ văn         | Giáo viên | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 50,5 |  |
| 32 | Trần Thị Thanh Ngân   | Ngữ văn         | Giáo viên | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 37   |  |
| 33 | Trần Thị Ánh Tuyết    | Sử- Địa- GDKTPL | TTCM      | 96    | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 57.5 |  |
| 34 | Lê Thị Ngọc           | Sử- Địa- GDKTPL | TPCM      | 100   | Hoàn thành tốt nhiệm vụ      | Mức 1 | 100% | 42   |  |

|    |                        |                    |                |       |                                       |       |      |      |  |
|----|------------------------|--------------------|----------------|-------|---------------------------------------|-------|------|------|--|
| 35 | Ngọc Thị Thủy          | Sử- Địa-<br>GDKTPL | Giáo<br>viên   | 100   | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ         | Mức 1 | 100% | 42   |  |
| 36 | Dương Vũ Hào           | Sử- Địa-<br>GDKTPL | Giáo<br>viên   | 100   | Hoàn<br>thành<br>xuất sắc<br>nhiệm vụ | Mức 1 | 100% | 44.5 |  |
| 37 | Nguyễn Thị Thu<br>Hồng | Sử- Địa-<br>GDKTPL | Giáo<br>viên   | 97    | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ         | Mức 1 | 100% | 41.5 |  |
| 38 | Đặng Quang<br>Hào      | Sử- Địa-<br>GDKTPL | Giáo<br>viên   | 92    | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ         | Mức 1 | 100% | 35.5 |  |
| 39 | Trần Thị Yến           | Văn<br>phòng       | TPVP           | 100   | Hoàn<br>thành<br>xuất sắc<br>nhiệm vụ | Mức 1 | 100% | 66   |  |
| 40 | Dương Anh<br>Tuấn      | Văn<br>phòng       | TTVP           | 98.69 | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ         | Mức 1 | 100% | 66   |  |
| 41 | Trần Thị Loan          | Văn<br>phòng       | Nv Thư<br>viện | 100   | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ         | Mức 1 | 100% | 66   |  |
| 42 | Đặng Thị An            | Văn<br>phòng       | Nv Y tế        | 100   | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ         | Mức 1 | 100% | 66   |  |
| 43 | Phan Thành Vĩ          | Văn<br>phòng       | CNTT           | 100   | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ         | Mức 1 | 100% | 22   |  |
| 44 | Đặng Đình Mậu          | Văn<br>phòng       | Bảo vệ         | 100   | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ         | Mức 1 | 100% | 66   |  |
| 45 | Nguyễn Viết Xi         | Văn<br>phòng       | Bảo vệ         | 100   | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ         | Mức 1 | 100% | 66   |  |
| 46 | Võ Thị Hóa             | Văn<br>phòng       | Nhân<br>viên   | 100   | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ         | Mức 1 | 100% | 66   |  |

Danh sách gồm 46 người./.